

Số: /KH-UBND

Chi Lăng, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát động sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn huyện Chi Lăng

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/HU, ngày 27/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2030; Kết luận số 873-KL/HU ngày 30/6/2021 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/HU ngày 27/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII, về đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới huyện Chi Lăng giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 37-KH/HU ngày ngày 14/4/2021 của Huyện ủy Chi Lăng về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn.

UBND huyện xây dựng Kế hoạch phát động sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực hướng sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn huyện Chi Lăng góp phần giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi Lăng” và các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các hộ sản xuất Na và các sản phẩm chủ lực của huyện để góp phần duy trì và nâng cao uy tín nhãn hiệu, chất lượng, mở rộng thị trường tiêu thụ cho sản phẩm Na Chi Lăng và các nông sản đặc sản của huyện góp phần nâng cao thu nhập cho người nông dân trên địa bàn huyện.

Thực hiện sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt, tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, sản xuất nông nghiệp hữu cơ nhằm chủ động ngăn chặn sâu bệnh hại phát sinh để nâng cao năng suất, chất lượng, tạo sản phẩm sạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.

Nhằm chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới cho người sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện thông qua việc tuyên truyền, phổ biến các quy trình kỹ thuật canh tác tiên bộ, đưa các giống mới có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng vào sản xuất tại địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện có sự chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở.

Các hộ trồng Na và các sản phẩm nông sản chủ lực thực hiện nghiêm ngặt quy trình trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch theo hướng dẫn kỹ thuật của cơ quan chuyên môn về sản xuất theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng trừ sâu bệnh hại trong đó tập trung tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhật ký sản xuất; việc chấp hành thực hiện bẫy bả đồng bộ ruồi đục quả hại Na trên diện rộng để nâng cao hiệu quả phòng trừ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và vật nuôi.

Các hộ trồng Na và các sản phẩm nông sản chủ lực tham gia ký cam kết sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đăng ký tham gia thực hiện việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo các Tổ hợp tác, Hợp tác xã trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT ĐỘNG TRỒNG NA VÀ CÁC SẢN PHẨM NÔNG SẢN CHỦ LỰC THEO HƯỚNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TỐT

1. Trồng Na và các sản phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm

1.1. Địa điểm sản xuất không nằm trong vùng bị cảnh báo ô nhiễm, không bảo đảm sản xuất thực phẩm an toàn.

1.2. Nguồn nước tưới không ảnh hưởng đến an toàn sản phẩm. Không sử dụng nước bị ô nhiễm, nước thải để rửa, sơ chế sản phẩm.

1.3. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng: *đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc, đúng cách*; tuân thủ thời gian ngừng sử dụng thuốc theo hướng dẫn của nhà sản xuất thuốc; đọc kỹ nhãn thuốc trước khi sử dụng.

1.4. Sử dụng phân bón có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đúng liều lượng, đúng cách theo hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì, tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật trồng trọt, cán bộ khuyến nông; sử dụng phân hữu cơ đã được ủ hoai mục.

1.5. Có trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng, phương tiện phù hợp để sản xuất, thu hoạch, bảo quản và vận chuyển, bảo đảm không gây độc hại, không gây ô nhiễm cho thực phẩm.

1.6. Người sản xuất được phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn.

1.7. Vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật, phân bón phải được thu gom trong các vật chứa kín, đúng nơi quy định để chờ xử lý hoặc tiêu hủy tránh gây ô nhiễm cho sản phẩm và khu vực sản xuất.

1.8. Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và cung cấp được thông tin liên quan đến việc mua bán sản phẩm.

2. Tổ chức ký cam kết sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

UBND các xã, thị trấn tiếp tục duy trì và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các diện tích sản xuất Na đã được chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; các diện tích đã thực hiện cam kết sản xuất Na an toàn đảm bảo vệ sinh an toàn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và PTNT.

Phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Nông dân, Hội liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Cựu Chiến binh) tiếp tục tuyên truyền, tổ chức cho các hộ trồng Na và các sản phẩm nông sản chủ lực của huyện thực hiện ký bản cam kết sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình sản xuất tiêu biểu

3.1. Thực hiện mở rộng diện tích sản xuất Na theo hướng nông nghiệp tốt VietGAP đạt trên 100 ha: Phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, trong đó tập trung một số nội dung: Tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật từng bước nâng cao trình độ cho người nông dân trong quản lý, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón; đồng thời tổ chức tốt việc quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Na Chi Lăng” và các sản phẩm nông sản chủ lực.

3.2. Tập trung chỉ đạo trồng rừng đạt 1.100 ha: Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện đăng ký nhu cầu trồng cây phân tán; tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực xã hội hóa trồng rừng, chăm sóc tốt diện tích rừng đã trồng; triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất, rừng phòng hộ hiệu quả.

3.3. Thực hiện trồng 500ha cây ăn quả: Tuyên truyền định hướng cho Nhân dân về chuyển đổi cơ cấu cây trồng đặc biệt là đối với các loại cây ăn quả chủ lực của huyện như: Cây Na, cây bưởi, cây cam, cây đào, cây mắc ca,...

3.4. Thực hiện mở rộng diện tích sản xuất Hòe theo tiêu chuẩn hữu cơ trên 100 ha.

3.5. Thực hiện sản xuất Ót theo tiêu chuẩn VietGAP, cấp mã số vùng trồng, xây dựng một chuỗi liên kết trong sản xuất ớt đạt trên 50 ha.

3.6. Phát động sản xuất thuốc lá đạt trên 800 ha trở lên.

3.7. Duy trì sản xuất kinh doanh góp phần giữ vững nhãn hiệu tập thể đã được chứng nhận đối với sản phẩm Cao khô Vạn Linh, Ngựa Bạch Hữu Kiên, Rau bò khai Chi Lăng, Mật ong Ngũ Gia Bì Vân Thủy và Gà vàng Vạn Linh.

3.8. Triển khai xây dựng vườn mẫu theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Bộ tiêu chí Vườn mẫu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gắn với xây dựng thôn điểm, xây dựng thôn kiểu mẫu làm cơ sở phục vụ cho khách đến tham quan, du lịch, học tập chia sẻ kinh nghiệm.

3.9. Tiếp tục phát triển, nâng cao sản phẩm đã được công nhận tiêu chuẩn OCOP xếp hạng 3 sao lên 4 sao theo quy định. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm có tiềm năng tham gia chương trình OCOP năm 2023 và những năm tiếp theo.

4. Tổ chức phòng trừ ruồi đục quả hại na

Cơ quan chuyên môn huyện khuyến cáo các hộ nông dân trồng cây Na đồng loạt sử dụng phương pháp đặt bẫy pheromone phòng trừ ruồi đục quả Na để hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cũng như bảo vệ môi trường sinh thái.

Phát động các đợt cao điểm phòng trừ đồng bộ ruồi đục quả hại na trên địa bàn các xã, thị trấn vùng trồng Na. Tổ chức bẫy bả đồng bộ ruồi vàng hại Na chia làm 03 đợt thực hiện nghiêm ngặt trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến hết thời điểm thu hoạch Na.

5. Hỗ trợ bao bì đóng gói sản phẩm

Tiếp tục xem xét hỗ trợ các Tổ hợp tác, HTX sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ; các tổ chức, cá nhân sản xuất theo quy trình của cơ quan chuyên môn và được chứng nhận sản phẩm an toàn và các điểm tổ chức thu mua, bày bán sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ trên địa bàn huyện tiếp nhận, quản lý và thực hiện việc phân loại, đóng gói, dán tem nhãn sản phẩm.

Xây dựng phương án quản lý tốt việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm Na và các sản phẩm nông sản chủ lực thông qua các THT, HTX truy xuất đến từng hộ gia đình đã cam kết sản xuất an toàn trên địa bàn huyện.

6. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm

Phối hợp với cơ quan báo, đài Trung ương, địa phương đưa tin, viết bài, làm phóng sự quảng bá cho sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện Chi Lăng.

Tổ chức hội nghị xúc tiến, kết nối tiêu thụ sản phẩm Na Chi Lăng và các sản phẩm chủ lực tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Lạng Sơn, các thị trường mới, thị trường tiềm năng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Là cơ quan Thường trực chịu trách nhiệm:

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Hội nông dân huyện tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch phát động và phổ biến kỹ thuật chăm sóc cây Na và các sản phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt góp phần giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi

Lăng” cho Nhân viên Khuyến nông, cán bộ phụ trách nông lâm thủy lợi, Trưởng thôn, Chi hội trưởng các hội đoàn thể, các hộ trồng na ở tại các xã, thị trấn vùng trồng na.

Chủ trì, phối hợp với Tổ hỗ trợ kỹ thuật phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên địa bàn huyện, Tổ hỗ trợ xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thực hiện các nhiệm vụ:

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các doanh nghiệp mở các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hộ nông dân sản xuất, phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện Chi Lăng. Theo dõi quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng, vật nuôi chủ lực tại các xã, thị trấn.

Tổ chức quảng bá, kết nối, xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa các tổ chức, doanh nghiệp, tư thương có nhu cầu thu mua sản phẩm nông nghiệp với các Hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ sản xuất trên địa bàn huyện Chi Lăng. Kiểm tra, theo dõi, giám sát việc cung ứng, thu mua sản phẩm đảm bảo theo hợp đồng ký kết giữa các bên.

Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch, thường xuyên báo cáo tình hình với UBND huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT quá trình thực hiện.

Theo dõi, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai thực hiện phòng trừ ruồi vàng hại quả Na, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về UBND huyện.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

Phân công cán bộ phụ trách các xã, thị trấn phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Hội đoàn thể các xã, thị trấn hướng dẫn Nhân dân thực hiện đầy đủ quy trình sản xuất Na an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP quy trình kỹ thuật về phòng trừ ruồi đục quả bảo đảm đúng kỹ thuật, hiệu quả, an toàn cho người, động vật.

Chủ động xây dựng kế hoạch cung ứng đầy đủ thuốc cho Nhân dân triển khai bẫy bả ruồi đục quả trên diện rộng. Thuốc phải được kiểm tra, đảm bảo chất lượng theo quy định.

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, UBND các xã, thị trấn có Na tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình thực hiện phòng trừ ruồi vàng hại quả Na đúng quy trình kỹ thuật.

Tăng cường công tác điều tra phát hiện, mở rộng tuyến điều tra để phát hiện sâu, bệnh hại quả Na các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, khoanh vùng và báo cáo UBND huyện có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND huyện chuẩn bị kinh phí thực hiện Kế hoạch phát động phát động sản xuất Na và các sản

phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn huyện Chi Lăng năm 2023.

4. Hội Nông dân huyện

Chủ trì phối hợp với các tổ chức đoàn thể huyện tổ chức hội nghị tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên sản xuất Na theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt góp phần giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi Lăng”. Tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên trồng na các sản phẩm nông nghiệp chủ lực thực hiện ký cam kết sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Vận động hội viên, đoàn viên thực hiện bẫy bả ruồi đục quả đồng bộ trên diện rộng.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện xây dựng các vườn mẫu theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Bộ tiêu chí Vườn mẫu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để phát động thi đua giữa các xã, thị trấn vùng Na và là nơi các đại biểu thăm quan, trải nghiệm du lịch để hiểu rõ về quy trình sản xuất và được thưởng thức đặc sản Na.

6. Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông huyện

Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên hệ thống truyền thanh về tác dụng, lợi ích của trồng Na và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt để Nhân dân hiểu đúng và tích cực tham gia thực hiện nhằm giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi Lăng” và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

7. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động, chỉ đạo, phân công các thành viên Ban Chỉ đạo sản xuất nông lâm nghiệp của xã, thị trấn để tổ chức thực hiện đến thôn, hộ gia đình tuyên truyền, vận động trồng na và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt nhằm góp phần giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi Lăng” và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên địa bàn huyện.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện lựa chọn các hộ, nhóm hộ tiến hành xây dựng các vườn mẫu (*xây dựng vườn mẫu theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Bộ tiêu chí Vườn mẫu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*) là nơi các đại biểu thăm quan, trải nghiệm du lịch để hiểu rõ về quy trình sản xuất và được thưởng thức đặc sản Na.

Phối hợp với các hội đoàn thể tổ chức hội nghị cấp xã, cấp thôn, các buổi sinh hoạt chi hội, chi đoàn để tuyên truyền về kế hoạch phát động này nhằm góp phần giữ vững nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm “Na Chi Lăng” và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực. Tổ chức cho Nhân dân thực hiện bẫy bả ruồi đục quả đồng bộ trên diện rộng, theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật, hướng dẫn trên vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

Có trách nhiệm cử cán bộ tiếp nhận vật tư, thuốc bảo vệ thực vật để triển khai bẫy bả ruồi đục quả. Tổ chức cho Nhân dân thực hiện bẫy bả ruồi đục quả đồng bộ trên diện rộng khi có thông báo của cơ quan chuyên môn.

Phối hợp với các hội đoàn thể tổ chức thực hiện ký bản cam kết sản xuất Na và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (*Mẫu bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT, ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT gửi kèm.*

Trên đây là Kế hoạch phát động sản xuất Na và các sản phẩm nông sản chủ lực theo hướng sản xuất nông nghiệp tốt trên địa bàn huyện Chi Lăng. UBND huyện yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn chủ động phối hợp để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh Lạng Sơn (BC);
- Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh;
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Phòng: NN&PTNT, TN&MT, TC-KH, VH&TT;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- Trung tâm Văn hóa, TT và Truyền thông;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NN. (20b) (VTTH)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Nghĩa